

Số: /BC-SCT

Sơn La, ngày tháng 8 năm 2020

BÁO CÁO NHANH

Tình hình tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm Nhãn đến ngày 31/8/2020

Kính gửi: UBND tỉnh Sơn La

Căn cứ Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh về xuất khẩu sản phẩm hàng hóa của tỉnh Sơn La năm 2020.

Thực hiện Thông báo số 221/TB-VPUB ngày 30/6/2020 của Văn phòng UBND tỉnh thông báo Kết luận của đồng chí Nguyễn Quốc Khánh – Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban chỉ đạo 598 tại cuộc họp phương án sản xuất, chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm nhãn năm 2020;

Sở Công Thương tổng hợp báo cáo tình hình tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm Nhãn đến ngày 31/8/2020 với các nội dung như sau:

1. Tình hình tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm Nhãn đến ngày 31/8/2020

- Căn cứ vào Công văn số 2343/SNN-TTBVTV ngày 11/8/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT v/v kết quả rà soát diện tích, sản lượng nhãn niên vụ 2020, tổng diện tích Nhãn trên địa bàn tỉnh niên vụ 2020 ước đạt 17.397ha (*diện tích đã cho thu hoạch là 10.597ha*); sản lượng Nhãn ước đạt 94.858 tấn.

- Từ đầu vụ đến ngày 31/8/2020, trên địa bàn tỉnh đã tiêu thụ 88.969 tấn Nhãn (*xuất khẩu 5.470,2 tấn*). Thị trường xuất khẩu: Trung Quốc. Giá trị hàng hóa tham gia xuất khẩu ước đạt 2.343,26 nghìn USD. Đơn vị xuất khẩu: Công ty TNHH MTV Hoàng Lợi (Bắc Giang); Công ty CP Phong Trang (Lạng Sơn), các thương lái thu mua tại vườn...

- Ngày 31/8/2020, tiêu thụ 829 tấn Nhãn (*trong đó xuất khẩu 280 tấn sang thị trường Trung Quốc*). Đơn vị xuất khẩu: Công ty TNHH MTV Hoàng Lợi (Bắc Giang), các tiểu thương tại Bắc Giang, Hà Nội, Hưng Yên... thu mua.

- Giá Nhãn dao động từ 10 - 20 nghìn đồng/kg; Giá nhãn chọn loại 1 dao động từ 16 – 22 nghìn đồng/kg.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

2. Nhiệm vụ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm Nhãn thời gian tới

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch sản xuất, chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu nhãn niên vụ 2020; tập trung cao cho công tác kết nối với các đối tác thu gom, sơ chế, chế

biến, tiêu thụ và xuất khẩu. Thực hiện các phương án thu gom hiệu quả đáp ứng yêu cầu cung ứng nông sản cho các đối tác đảm bảo về số lượng, chất lượng, tiến độ.

- Thường xuyên theo dõi diễn biến của dịch bệnh Covid-19, áp dụng các biện pháp triển khai thực hiện mục tiêu kép vừa phòng chống dịch bệnh Covid-19 vừa đảm bảo sản xuất, chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu Nhãn, nhất là với các doanh nghiệp, thương nhân từ các tỉnh, thành trong cả nước và nước ngoài tới thu mua, tiêu thụ và xuất khẩu Nhãn Sơn La.

Trên đây là báo cáo tình hình tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm Nhãn đến ngày 31/8/2020, Sở Công Thương báo cáo UBND tỉnh; Đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo 598./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Đ/c Nguyễn Quốc Khánh - PCT UBND tỉnh, Trưởng Ban chỉ đạo 598 (b/c);
- Các sở: NN&PTNT, KH&ĐT;
- Huyện Ủy, Thành ủy, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Sơn La, Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Lưu: VT, QLTM&HTQT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Thị Bích Châu

Phụ lục 01**KẾT QUẢ TIÊU THỤ, XUẤT KHẨU SẢN PHẨM NHÃN ĐẾN NGÀY 31/8/2020***(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-SCT ngày /8/2020 của Sở Công Thương)*

TT	Địa bàn	Sản lượng dự kiến (Tấn)	Tổng số lượng Nhãn đã tiêu thụ (Tấn)				Sản lượng Nhãn đã tiêu thụ ngày 31/8/2020 (Tấn)		
			Tổng	Trong tỉnh	Trong nước	Xuất khẩu	Trong tỉnh	Trong nước	Xuất khẩu
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>
	Tổng	94.858	88.969	35.458	48.041	5.470,20	245	304	280,00
1	Thành phố Sơn La	2.500	2.500	1.566	934				
2	huyện Quỳnh Nhai	462	462	247	215				
3	huyện Thuận Châu	500	500	201	299				
4	huyện Mường La	2.000	2.000	543	1.457				
5	huyện Bắc Yên	500	500	253	217	30,2			
6	huyện Phù Yên	1.000	1.000	483	517				
7	huyện Mộc Châu	7.000	5.737	2.777	2.960		60	80	
8	huyện Yên Châu	12.558	10.550	3.725	6.465	360	70	96	120
9	huyện Mai Sơn	16.711	14.178	5.722	6.346	2.110	100	120	160
10	huyện Sông Mã	50.298	50.298	19.270	28.058	2.970			
11	huyện Sốp Cộp	500	500	280	220				
12	huyện Vân Hồ	829	744	391	353		15	8	

Phụ lục 02**GIÁ BÁN SẢN PHẨM NHÃN NGÀY 31/8/2020**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-SCT ngày /8/2020 của Sở Công Thương)

DVT: Đồng/kg

TT	Địa điểm	Sản phẩm Nhãn địa phương	Sản phẩm Nhãn ghép
1	Giá bán tại vườn	8.000 - 10.000	10.000 - 20.000
2	Giá bán tại chợ	10.000 – 12.000	20.000 – 25.000
3	Giá tại cửa khẩu	-	20.000 – 25.000
4	Giá tại siêu thị	-	25.000 – 30.000